

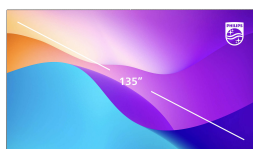
PHILIPS



135"

Màn hình LED đa năng
Unite 6000 Philips

Màn hình LED



135BDL6015IA

Màn hình LED đa năng Unite 6000 Philips

Trải nghiệm xem hoàn hảo

Được thiết kế để thu hút khán giả bằng màu sắc sống động và độ tương phản đen sâu. Giải pháp đáng tin cậy cho phòng họp hoặc khán phòng. Đóng gói trong một hộp, các mô-đun được cài đặt sẵn, cấu hình sẵn. Tiện lợi, tiết kiệm năng lượng, chất lượng hình ảnh tuyệt vời.

Trải nghiệm hình ảnh được cải thiện

- Màn hình rõ nét và kết nối
- Màn hình LED COB có lớp phủ nano
- Khoảng cách điểm ảnh P1,5mm
- Độ sáng 600 nit (200~240V) / Độ sáng 450 nit (100~)
- Tiết kiệm điện màn hình đen
- Wi-Fi và Bluetooth dongle để kết nối dễ dàng
- Được hỗ trợ bởi điều khiển từ xa

Tiết kiệm năng lượng tất cả trong một màn hình

- Tiết kiệm năng lượng – chế độ chờ độc đáo
- Chống nguy cơ bị kẹp và có thể gấp lại
- Mọi bộ phận/phụ kiện trong một hộp
- Phù hợp cho việc vận chuyển bằng thang máy
- SoC Android tích hợp
- PPDS Wave

Các thông số

Hình ảnh/Hiển thị

Tỉ lệ kích thước: 16:9

Độ sáng (nit): 600 nits (200~240V), 450 nits (100~110V) nit

Độ đồng nhất độ sáng: $\geq 95\%$

Độ sáng trước khi hiệu chỉnh: 900cd/m²

Phạm vi điều chỉnh nhiệt độ màu: 2000~10000

Nhiệt độ màu mặc định: 6500 có thể điều chỉnh

Tỉ lệ tương phản (thông thường): 8000:1

Góc xem (chiều ngang): 160° độ

Góc xem (chiều dọc): 160° độ

Tần số khung hình (Hz): 50/60

Tốc độ quét (dòng): 1/48

Tốc độ làm mới(Hz): 3840

Khả năng kết nối

Đầu vào video: DVI-I (x 1), DisplayPort 1.4 (1),

HDMI 2.0 (2), USB 3.0 (2), USB-C (lên tới 65W)

Đầu vào âm thanh: Giắc cắm mini 3,5 mm (x1)

Đầu ra âm thanh: Giắc cắm tai nghe/đầu ra âm thanh 3,5 mm

Đầu ra video: DisplayPort 1.4 (1)

Điều khiển ngoài: Giắc RS232C (trong/ngoài) 2,5 mm, RJ45, RJ45 sang màn hình LED (8), Giắc IR (trong/ngoài) 3,5 mm

Công suất

Mạng lưới điện: AC 100~240

Tiêu thụ điện tối đa (W): 1650 W

Công suất tiêu thụ điển hình (W): 600

Điều kiện vận hành

Phạm vi nhiệt độ (vận hành): 0~40 °C

Phạm vi nhiệt độ (bảo quản): -40~60 °C

Phạm vi độ ẩm (vận hành) [RH]: $\leq 90\%$

Phạm vi độ ẩm (bảo quản) [RH]: $\leq 93\%$

Tủ

Diện tích tủ (m2): 0,2025

Số điểm ảnh tủ (Điểm): 82.944

Độ phân giải tủ (Rộng x Cao): 384x216

Kích thước tủ (mm): 600x337,5x29

Đầu nối nguồn: Aviation Power Core

Thông số kỹ thuật thẻ nhận: A8s pro

Nhãn hiệu thẻ nhận: Novastar

Trọng lượng (kg): 5

Mô-đun

Nhãn hiệu bao bì LED: DSBJ

Loại LED: SMD 1212

Cấu tạo điểm ảnh: 1R1G1B

Tuổi thọ của đèn LED (Giờ): 100,000

Độ phân giải mô-đun (điểm ảnh Rx): 192x108

Khoảng cách điểm ảnh (mm): 1,5625

Kích thước mô-đun (Rộng x Cao tính bằng mm): 300x168,75

Trình phát tích hợp

CPU: 2 A72 + 4 A53

GPU: ARM Mali-T860 MP4

Bộ nhớ: RAM 4GB

Lưu trữ: eMMC 32 GB

Phụ kiện

Phụ kiện đi kèm: Bộ Điều Khiển Từ Xa & Pin AAA, Cấp nguồn, Hướng dẫn bắt đầu nhanh, Bàn phím & bo mạch thu hồng ngoại, Cấp cho bàn phím & bo mạch thu hồng ngoại, Bộ loa
Mô-đun WiFi: Mô-đun USB Wifi & Bluetooth CRD22, bao gồm 2 ăng-ten

Những thông tin khác

Bảo hành: 2 năm

Chứng nhận tuân thủ quy định: CE, FCC SDOC, Phần 15, Cấp A, EMC, CB, BSMI

Dữ liệu đóng gói

Kích thước đóng gói (mm): 1830x1050x780

Tổng trọng lượng (KG): 277

